TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **95**/2019/QĐST-HNGĐ	*Kiên Lương, ngày 23 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019, giữa :

- Nguyên đơn: **Lâm Hữu T**, sinh năm: 1966

HKTT: khu phố C, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: **Nguyễn Thanh Th,** Sinh năm: 1968

Địa chỉ: khu phố C, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lâm Hữu T và bà Nguyễn Thanh Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: hai người con chung là Lâm Gia B, sinh ngày: 19/11/1993 và Lâm Gia Th, sinh ngày 16/01/2000; do các con chung đã trưởng thành, có cuộc sống riêng nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: Hai bên thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: không có

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000[đ] mỗi người chịu ½ nhưng ông T tự nguyện nộp hết. Ông Lâm Hữu T được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004371 ngày 26/4/2019 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang. Ông T được nhận lại số tiền là 150.000[đ].

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Kiên Lương;
- UBND thị trấn K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Minh